

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 08/2020/HSST  
Ngày 06-5-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1/ Bà Nguyễn Thị Nam Hải

2/ Bà Đặng Thị Bảo Trinh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa có bà:*** Trần Thị Thu Thuận – Cán bộ  
Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:*** Bà  
Nguyễn Thị Thanh Thúy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn  
mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TL-HSST  
ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Anh V, sinh năm: 1993 tại Điện Bàn, Quảng Nam; nơi  
ĐKNKTT: thôn U, xã Đ M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay:  
thôn T1, xã Đ M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ  
văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông:  
Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1964; và bà: Lê Thị N1, sinh năm 1968; bị cáo chưa có  
vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 09/12/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Ông Trương Quang S Sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Bà Lý Thị Ánh H Sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 14, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Huỳnh Bảo N

Sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 14, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Bà Trương Thị T

Sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối phố M, thị trấn N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2018, Nguyễn Anh V xin vào làm công cho salon gỗ Quang S 3 do anh Trương Quang S làm chủ. Trong thời gian làm việc tại đây, V được anh Song tin tưởng giao công việc chở hàng đi giao cho khách rồi thu tiền hàng từ khách về đưa lại cho anh Song. Ngày 23/12/2018, anh Song yêu cầu V chở 02 (hai) bộ bàn ghế salon gỗ từ cửa hàng Quang S 3 vào thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam để giao hàng cho chị Trương Thị T. Cùng đi giao hàng với V có anh Huỳnh Bảo N. Khi đến nơi, V giao hàng cho chị T xong và nhận 20.000.000 đồng tiền hàng từ chị Thìn. Sau đó, chị Thìn điện thoại cho anh Song nói trả trước số tiền hàng trên và đưa tiền cho V đem về giao lại cho anh Song. Trên đường về lại cửa hàng, khi đến đoạn cầu Cầu Lâu (thuộc xã Đ, thị xã Điện Bàn), V nhận điện thoại của một người tên Bin (không rõ lai lịch) yêu cầu V trả nợ. Do cần tiền để trả nợ nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt 20.000.000 đồng tiền hàng của anh Song. V nói với Nhiên (lúc này đang lái xe) dừng xe trước nhà máy tôn Trường Thịnh để V đi công chuyện. Sau đó, V ghé nhà bạn ở gần đó mượn xe máy chạy ra Khối 3, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn để thương lượng việc nợ nần với người tên Bin. Tại đây, V lấy 20.000.000 đồng tiền hàng của anh Song trả cho Bin rồi quay lại chỗ Nhiên đang đợi. V nói dối với Bin rằng đã đánh rơi mất số tiền hàng 20.000.000 đồng của anh Song. Lúc này, Nhiên điện thoại cho anh Song để thông báo sự việc trên. Sau đó, anh Song làm đơn tố cáo hành vi của V đến Công an thị xã Điện Bàn. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đang điều tra, xác minh thì V bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Điện Bàn đã ra Quyết định truy nã bị can số 03/QĐ ngày 20/6/2019. Đến ngày 09/12/2019 thì V bị bắt tại thành phố Đà Nẵng.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh V về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 BLHS 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị mức hình phạt từ 09 – 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Anh V phải tiếp tục bồi thường cho ông Trương Quang S và bà Lý Thị Ánh H số tiền còn lại là 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng)

Bị cáo Nguyễn Anh V nói lời nói sau cùng: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận: vào ngày 23/12/2018, được sự tin tưởng của anh Trương Quang S (chủ salon gỗ Quang S), V đã mang 02 bộ bàn salon của salon gỗ Quang S vào bán cho chị Trương Thị T và nhận số tiền 20.000.000đ từ chị Thìn mang về cho vợ chồng anh Song. Trên đường về salon gỗ Quang S, V nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên nên đã báo anh Song là đã bị đánh rơi mất. Số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 20.000.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu với tang vật vụ án. Hành vi lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, nhận tiền của người mua hàng nhưng báo mất nhằm chiếm đoạt số tiền 20.000.000đ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 BLHS 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại do mình gây ra. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX quyết định áp dụng Điều 54 BLHS để xử bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng phù hợp.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, HĐXX thấy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đồng thời, bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 09/12/2019 đến ngày xét xử cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo. Do đó, HĐXX thống nhất xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian đã tạm giam, đồng thời trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền chiếm đoạt 20.000.000đ là thỏa đáng nên buộc bị cáo Nguyễn Anh V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 20.000.000đ cho người bị hại (bị cáo đã nộp số tiền 3.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh V** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 175, Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh V** 04 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 09/12/2019) (đã chấp hành xong).

Áp dụng Điều 328 BLTTHS: Tuyên trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Anh V tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586 BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh V có trách nhiệm bồi thường cho ông Trương Quang S và bà Lý Thị Ánh H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Anh V, tại biên lai thu tiền số 0012743, ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS 2015 và Luật phí, lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Anh V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 850.000đ tiền án phí DSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án gửi đến.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Xuân**